



léi yǔ
雷雨

noun · thunderstorm

Example Sentences

Jīn wǎn huì yǒu léi yǔ
今晚会有雷雨。

There will be a thunderstorm tonight.

Léi yǔ guò hòu kōng qì biàn de hěn qīng xīn
雷雨过后，空气变得很清新。

After the thunderstorm, the air became very fresh.

Trace each character, then write the word on your own.

雷	雷	雷	雷	雷	雷	雷	雷	雷	雷	雷
雷	雷	雷	雷	雷						

雨	雨	雨	雨	雨	雨	雨	雨	雨	雨	雨
